

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Bình năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 2673/KH-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Bình năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo tuyển dụng công chức năm 2021 như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Bình năm 2021 là 72 chỉ tiêu.

2. Vị trí việc làm, yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ và các yêu cầu khác theo vị trí việc làm cần tuyển dụng

(Theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2, Kế hoạch số 2673/KH-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đính kèm)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng

Người đăng ký dự tuyển vào công chức phải có trình độ đào tạo tốt nghiệp Đại học trở lên (trong và ngoài nước) đúng ngành hoặc chuyên ngành cần tuyển, có năng lực, khả năng đáp ứng các yêu cầu công việc của vị trí việc làm dự tuyển.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;

Người đăng ký thi tuyển công chức vào các vị trí việc làm có mã số ngành 01.003 thì không cần chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học. Các trường hợp còn lại

(bao gồm thi tuyển, xét tuyển (tiếp nhận vào làm công chức)) phải có chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học, cụ thể:

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp;

Trong trường hợp chưa có đủ điều kiện theo yêu cầu trình độ ngoại ngữ nêu trên, người dự tuyển phải có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trở lên được cơ quan có thẩm quyền theo quy định cấp trước ngày 15/01/2020.

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Trong trường hợp chưa có đủ điều kiện theo yêu cầu trình độ đạt chuẩn về công nghệ thông tin nêu trên, người dự tuyển phải có chứng chỉ Tin học trình độ B trở lên.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

h) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

e) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện tại điểm 2, Mục II Thông báo này, thí sinh đăng ký dự xét tuyển phải là Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng có độ tuổi không quá 30 tuổi (tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển), có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, cụ thể:

3.1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên năm 2020 tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia

hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

3.2. Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 3.1 nêu trên;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c) Có độ tuổi không quá 30 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển (theo quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên năm 2020).

3.3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học dưới 35 tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 3.2 nêu trên.

4. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận vào làm công chức

4.1. Đối tượng tiếp nhận vào làm công chức

- Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập;
- Cán bộ, công chức cấp xã;
- Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức.

4.2. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận

Có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại điểm 2, Mục II Thông báo này; đạt yêu cầu về năng lực, trình độ, kỹ năng theo Bản mô tả công việc và Khung năng lực từng vị trí việc làm đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể như sau:

- Có thời gian công tác từ đủ 5 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP) làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;

- Có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao;

- Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các

quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

5. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

6. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự tuyển dụng thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Xét tuyển

Thực hiện việc xét tuyển đối với những thí sinh đăng ký thi tuyển nhưng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ và những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận vào làm công chức.

1.1. Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

*** Vòng 1**

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại hồ sơ, Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

*** Vòng 2**

- Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

- Thang điểm: 100 điểm.

1.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển;

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Thi tuyển

Trường hợp có người dự tuyển thuộc đối tượng thu hút theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP thì thực hiện bằng hình thức xét tuyển. Nếu người dự tuyển theo hình thức thu hút trúng tuyển, đồng thời hết chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí đó thì không thực hiện thi tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển.

Trường hợp có nhiều người đăng ký thi tuyển vào vị trí đã có người trúng tuyển bằng hình thức thu hút thì người đăng ký thi tuyển được đổi nguyện vọng theo nhu cầu vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ; những trường hợp trình độ chuyên môn nghiệp vụ không phù hợp với nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển thì thông báo trả lại Phiếu đăng ký dự tuyển. Những trường hợp thuộc đối tượng thu hút nhưng xét tuyển mà không trúng tuyển thì không được tham gia thi tuyển. Trường hợp thuộc đối tượng thu hút nhưng không tham gia xét tuyển thì vẫn được tham gia thi tuyển.

2.1. Việc thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy

Nội dung thi gồm 03 phần như sau:

- **Phần I:** Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành

chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực;

Thời gian thi **60 phút**.

- **Phần II:** Ngoại ngữ, gồm 30 câu hỏi Tiếng Anh theo yêu cầu của vị trí việc làm, trình độ kiến thức thi tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Thời gian thi: **30 phút**.

- **Phần III:** Tin học, gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Nội dung môn thi yêu cầu về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Thời gian thi: **30 phút**.

* Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

* Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

* Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn;

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào chức trách, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch công chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì phải tổ chức xây dựng

các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);

- Thang điểm (thi phỏng vấn): 100 điểm;

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2.

2.2. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển;

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển công chức nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 3 đính kèm theo thông báo này), kèm theo 02 ảnh cỡ 3 x 4 và 05 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận (riêng các trường hợp đăng ký xét tuyển, tiếp nhận vào làm công chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo hồ sơ quy định tại điểm 1.2, 1.3 mục này); trong đó lưu ý các nội dung:

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển công chức phải kê khai các bằng cấp, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được các cơ sở giáo dục và đào tạo cấp trước ngày nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; không sử dụng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy chứng nhận đã hoàn thành kỳ thi chờ cấp chứng chỉ để thay thế các văn bằng, chứng chỉ theo quy định. Không nhận phiếu đăng ký dự tuyển đối với các trường hợp không kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu hoặc phiếu đăng ký dự tuyển không đúng mẫu.

- Người đăng ký dự tuyển công chức phải kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính

Law

xác của các thông tin kê khai và tính hợp pháp, hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường hợp phát hiện hành vi gian lận trong kê khai hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, hợp lệ sẽ bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng theo quy định.

- Người đăng ký dự tuyển công chức chỉ được đăng ký tại một vị trí việc làm. Sau ngày chốt phiếu đăng ký dự tuyển, nếu người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển vào 2 (hai) vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

1.2. Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển (đối tượng theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP): Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi rõ Hồ sơ đăng ký xét tuyển công chức năm 2021, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, mã vị trí việc làm, tên vị trí việc làm dự tuyển vào phòng, ban chuyên môn thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và danh mục tài liệu, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Bản sao các văn bằng, bảng điểm, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen... được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Các văn bằng, bảng điểm, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển bằng tiếng nước ngoài yêu cầu phải được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, nộp kèm theo bản dịch ra Tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở nước ngoài hoặc trong nước không ghi rõ kết quả học tập và rèn luyện loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập và rèn luyện của người dự tuyển đạt loại khá, giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (ví dụ bảng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường là đạt loại khá, giỏi, xuất sắc).

1.3. Đối với thí sinh đăng ký tiếp nhận vào làm công chức: Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi rõ Hồ sơ đăng ký tiếp nhận vào làm công chức năm 2021, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, mã vị trí việc làm, tên vị trí việc làm dự tuyển vào phòng, ban chuyên môn thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và danh mục tài liệu, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (có công chứng hoặc chứng thực). Trường hợp người được đề nghị tiếp nhận có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Trường hợp người được đề nghị tiếp nhận đáp ứng yêu cầu miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định tại khoản 1

LM

Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

- Bản sao các giấy tờ liên quan để xác định thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển: Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng làm việc, Quyết định lương gần nhất và sổ bảo hiểm xã hội (hoặc giấy xác nhận thời gian tham gia đóng bảo hiểm xã hội).

2. Địa điểm, thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Nộp trực tiếp tại Sở Nội vụ Quảng Bình hoặc gửi theo đường bưu chính; địa chỉ: Sở Nội vụ Quảng Bình, số 72 Ngô Quyền, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

b) Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: **Từ 08h00 ngày 07/12/2021 đến 17h00 ngày 05/01/2022 (trong giờ hành chính)**. Các trường hợp nộp sau thời gian trên đều không hợp lệ.

- Buổi sáng: Từ 08h00 đến 10h30;

- Buổi chiều: Từ 14h đến 16h30.

c) Lệ phí dự tuyển:

- Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; mức thu 400.000đ/thí sinh (Trường hợp sau khi tổng hợp số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển có dưới 100 hoặc trên 500 thí sinh đăng ký dự tuyển, Sở Nội vụ sẽ điều chỉnh mức thu, nộp theo đúng quy định).

- Thí sinh nộp lệ phí dự tuyển cùng với Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Trường hợp thí sinh nộp lệ phí dự tuyển qua tài khoản ngân hàng, như sau:

Đơn vị hưởng: Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình;

Số Tài khoản: 2460295;

Ngân hàng Vietcombank, chi nhánh Quảng Bình;

Nội dung nộp tiền, chuyển khoản bao gồm: Họ tên thí sinh, Mã vị trí việc làm và tên vị việc làm dự tuyển.

Ví dụ: Nguyễn Văn A nộp lệ phí dự tuyển vào Mã VTVL 12.2.5, tên VTVL Phòng Kỹ thuật, Chi cục Trồng trọt và BVTV, Sở NN&PTNT.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Tổ chức thực hiện việc xét tuyển đối với những thí sinh tham dự thi tuyển đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP và những đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận vào làm công chức; sau khi xét tuyển

LM

có kết quả trúng tuyển thì tổ chức thực hiện việc thi tuyển.

1. Thời gian, địa điểm tuyển dụng dự kiến tổ chức vào cuối tháng 01/2022 đối với xét tuyển và cuối tháng 02/2022 đối với thi tuyển tại thành phố Đồng Hới (*Hội đồng tuyển dụng có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 và thông báo công khai theo quy định*). Thông tin chi tiết, cụ thể về thời gian thi tuyển, thời gian phỏng vấn, địa điểm thi tuyển, địa điểm phỏng vấn sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình địa chỉ: www.quangbinh.gov.vn; trên trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: <https://snv.quangbinh.gov.vn>. Đồng thời Giấy triệu tập thí sinh có đủ điều kiện dự tuyển sẽ được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

2. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, Danh mục tài liệu ôn tập: Sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình địa chỉ: www.quangbinh.gov.vn; trên trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: <https://snv.quangbinh.gov.vn>.

3. Kết quả điểm thi, điểm phỏng vấn, danh sách thí sinh dự thi vòng 2 và kết quả tuyển dụng đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình địa chỉ: www.quangbinh.gov.vn; trên trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: <https://snv.quangbinh.gov.vn>. Đồng thời Giấy triệu tập thí sinh dự thi vòng 2 và Thông báo trúng tuyển sẽ được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

VI. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thông tin cụ thể liên quan đến kỳ tuyển dụng thí sinh liên lạc với cơ quan thường trực:

- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình;
- Địa chỉ: số 72 Ngô Quyền, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Điện thoại: 0232 3823788 - Phòng Cán bộ, Công chức, Viên chức (trong giờ hành chính).

Ủy ban nhân dân tỉnh Thông báo tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Bình năm 2021 để các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cá nhân có nhu cầu dự tuyển công chức được biết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan hành chính cấp tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh;
- Báo Quảng Bình;
- Đài phát thanh và truyền hình QB;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT; NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong